

ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA KÌ I
TRƯỜNG TIỂU HỌC CẨM MUỘN

Môn: TOÁN – Lớp 2

Thời gian: 40 phút

Họ và tên :Lớp 2.....

Bài 1. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

$6 + 7 = \dots\dots$

$7 + 8 = \dots\dots$

$4 + 9 = \dots\dots$

$5 + 8 = \dots\dots$

$4 + 7 = \dots\dots$

$9 + 7 = \dots\dots$

$8 + 7 = \dots\dots$

$6 + 9 = \dots\dots$

$9 + 5 = \dots\dots$

$7 + 5 = \dots\dots$

$18\text{kg} + 4\text{kg} = \dots\dots$

$6\text{kg} + 5\text{kg} = \dots\dots$

Bài 2. Đặt tính rồi tính:

a) $52 + 37$

b) $46 + 22$

c) $54 + 19$

d) $36 + 24$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

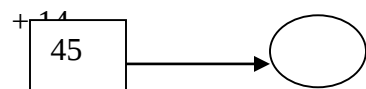
.....

Bài 3. Số?

a)



b)



Bài 4. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống :

a) $65 - 11 = 54$ ☐

b) $16 - 3 = 23$ ☐

c) $75 + 25 = 90$ ☐

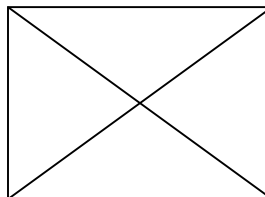
d) $38 + 16 = 54$ ☐

Bài 5. Một cửa hàng buổi sáng bán được 38 kg đường, buổi chiều bán được nhiều hơn buổi sáng 13 kg đường. Hỏi buổi chiều cửa hàng đó bán được bao nhiêu kilôgam đường?

Bài giải

Bài 6. Hình bên có:

- A. 6 hình tam giác
- B. 4 hình tam giác
- C. 8 hình tam giác



Điểm bài kiểm tra:.....bằng chữ.....

Giáo viên chấm
(Kí ghi rõ họ tên)

Đáp án – Biểu điểm:

Toán:

Bài 1. (3 điểm) Đúng mỗi phép tính được 0,25 điểm.

Bài 2. (2 điểm) Mỗi phép tính đúng 0,5 điểm (đặt tính đúng được 0,25; kết quả đúng 0,25 điểm)

Bài 3. (1 điểm) Điền đúng mỗi số được 0,5 điểm

Bài 4. (2 điểm) Điền đúng Đ hoặc S vào mỗi ô trống cho 0,5 điểm.

a) Đ ; b) S ; c) S ; d) Đ

Bài 5. (1,5 điểm). Câu lời giải đúng được 0,5 điểm; phép tính đúng 0,5 điểm; đáp số đúng 0,5 điểm.

Bài 6. (0,5 điểm) ý C có 8 hình tam giác.